

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3400 /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
Chăn nuôi áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 382/TTr-SNN ngày 10/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết đối với 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm:

1. Tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

ant



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Quốc Nam



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
CHĂN NUÔI ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3400/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Quy trình số 01

**Thủ tục: Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp
vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liều
tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn
sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước**

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu hồ sơ không đầy đủ: Ra phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh lại hồ sơ. + Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định: Số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh, in giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi người nộp hồ sơ, và chuyển hồ sơ đến Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện/Phòng Kinh tế thị xã, thành phố xử lý. 	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC); - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được cập nhật dữ liệu.
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên được phân công thụ lý tiến hành kiểm tra, thẩm định hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cần bổ sung, hoàn thiện: Trả lại hồ sơ cùng phiếu hướng dẫn tổ chức/cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, in tờ trình, dự thảo văn bản thông báo hoặc văn bản từ chối trình Lãnh 	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế	66 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận. - Thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có). - Quyết định thành lập Hội đồng. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời.

	<p>đạo Phòng.</p> <p>- Lãnh đạo Phòng xem xét hồ sơ, chuyển trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt thành lập Hội đồng tổ chức thẩm định hồ sơ.</p>			
Bước 3	Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định hồ sơ.	Hội đồng thẩm định	10 ngày	Biên bản thẩm định hồ sơ.
	<p>- Phòng Nông nghiệp/Kinh tế phối hợp với các cơ quan có liên quan ở địa phương tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định:</p> <p>+ Trường hợp kết quả thẩm định, nghiệm thu đạt yêu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách.</p> <p>+ Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ Phòng Kinh tế		<p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Dự thảo kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời.</p>
Bước 4	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	Ủy ban nhân dân huyện	13 ngày	<p>- Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời đã được ký duyệt.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
Bước 5	<p>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức/cá nhân nhận kết quả theo quy định.</p> <p>- Thu phí, lệ phí (nếu có).</p> <p>* Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và gửi</p>	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày	<p>- Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời sẵn sàng trao cho tổ chức/cá nhân.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ được ký duyệt.</p> <p>- Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (nếu có).</p>

	văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần), cập nhật hồ sơ lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.			
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 90 ngày tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.				

Quy trình số 02

Thủ tục: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ: Ra phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh lại hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định: Số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh, in giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi người nộp hồ sơ, và chuyển hồ sơ đến Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện/Phòng Kinh tế thị xã, thành phố xử lý.</p>	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC). - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được cập nhật dữ liệu.
Bước 2	<p>- Chuyên viên được phân công thụ lý tiến hành kiểm tra, thẩm định hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cần bổ sung, hoàn thiện: Trả lại hồ sơ cùng phiếu hướng dẫn tổ chức/cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, in tờ trình, dự thảo văn bản thông báo hoặc văn bản từ chối.</p> <p>- Lãnh đạo Phòng xem xét hồ sơ, chuyển trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt thành lập Hội đồng tổ chức thẩm định hồ sơ.</p>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ Phòng Kinh tế	14,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận. - Thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có). - Quyết định thành lập Hội đồng. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời.

	Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định hồ sơ.	Hội đồng thẩm định		Biên bản thẩm định hồ sơ.
Bước 3	<p>Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng Nông nghiệp phối hợp với các cơ quan có liên quan ở địa phương tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định: + Trường hợp kết quả thẩm định, nghiệm thu đạt yêu cầu, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách. + Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ. 	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ Phòng Kinh tế	10 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời.
Bước 4	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến bộ phận một cửa.	Ủy ban nhân dân huyện	14 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời đã được ký duyệt. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức/cá nhân nhận kết quả theo quy định. - Thu phí, lệ phí (nếu có). * Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do 	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời sẵn sàng trao cho tổ chức/cá nhân. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ được ký duyệt. - Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (nếu có).

	quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần), cập nhật hồ sơ lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.			
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.				